

BÁO CÁO

**Kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ mười sáu
HĐND tỉnh khóa XV, nhiệm kỳ 2021-2026**

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Công văn số 243/HĐND-VP ngày 23/6/2023 của HĐND tỉnh; Báo cáo số 601/BC-MTTQ-BTT ngày 20/6/2023 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về việc tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ mười sáu HĐND tỉnh khoá XV, nhiệm kỳ 2021-2026.

Sau khi nhận được các kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh đã có Công văn số 2381/UBND-TH ngày 26/6/2023 chỉ đạo Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tập trung khẩn trương giải quyết các kiến nghị của cử tri, đối với các nội dung vượt thẩm quyền, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết. UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh kết quả như sau:

**A. VỀ GIẢI QUYẾT VÀ TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI THEO
CÔNG VĂN SỐ 243/HĐND-VP NGÀY 23/6/2023 CỦA HĐND TỈNH**

I. VỀ ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG, HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT

1. Cử tri các huyện: Mường Tè, Nậm Nhùn: Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông Vận tải báo cáo Cục Đường bộ Việt Nam xem xét, nâng cấp đường tỉnh lộ 127, đoạn từ thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn đến xã Can Hồ, huyện Mường Tè đã bị xuống cấp, ảnh hưởng đến việc đi lại của Nhân dân.

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

Đường tỉnh 127 là tuyến đường do UBND tỉnh quản lý, không thuộc Cục Đường bộ Việt Nam quản lý, tuyến đường đã được ủy quyền cho Sở Giao thông Vận tải quản lý, bảo trì. Đoạn từ thị trấn Nậm Nhùn đến thị trấn Mường Tè (Km32-Km108), được đầu tư với quy mô đường cấp VI miền núi, mặt đường đá dăm láng nhựa, công trình được thi công hoàn thành, đưa vào khai thác sử dụng giai đoạn năm 2015. Sau thời gian dài khai thác sử dụng, dưới tác động của tải trọng phương tiện và mưa lũ, trên tuyến đã xuất hiện nhiều vị trí lún võng, ổ gà, rạn nứt mặt đường trên diện rộng. Hằng năm, căn cứ khối lượng bảo dưỡng thường xuyên được duyệt, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông Vận tải

ưu tiên lựa chọn vá ổ gà tại các vị trí hư hỏng nặng. Tuy nhiên, do diện tích vá ổ gà trong công tác bảo dưỡng thường xuyên rất thấp (trung bình 2.000m²/năm, tương đương 350m chiều dài mặt đường). Nên nhu cầu cần sửa chữa mặt đường trên tuyến còn rất lớn, nằm trải dọc trên tuyến đoạn từ thị trấn Nậm Nhùn đến thị trấn Mường Tè.

Trong thời gian tới, để đảm bảo an toàn giao thông, duy trì tình trạng kỹ thuật của tuyến đường, đáp ứng nguyện vọng của cử tri huyện Mường Tè và huyện Nậm Nhùn, UBND tỉnh sẽ báo cáo HĐND tỉnh căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương bố trí nguồn vốn sửa chữa nền, mặt đường ĐT.127 đoạn từ thị trấn Nậm Nhùn đến xã Can Hồ trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

2. Cử tri huyện Mường Tè

2.1. Cử tri xã Mù Cỏ: Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo Công ty TNHH một thành viên Quản lý thủy nông Lai Châu khảo sát, tu sửa, nâng cấp thủy lợi Mò Phìn; xây dựng bể điều tiết nước ở đầu bãi tưới để nâng cao hiệu quả điều tiết nước tưới cho các diện tích ruộng của Nhân dân.

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

Công trình thủy lợi Mò Phìn do Công ty TNHH một thành viên Quản lý thủy nông Lai Châu quản lý, khai thác phục vụ tưới tiêu cho 50ha lúa vụ Mùa; quy mô công trình gồm đầu mối BTCT, tuyến kênh dẫn dài 5.719m. Năm 2017 Công ty đã kéo dài tuyến kênh dẫn bằng ống HDPE D250 đến đầu bãi tưới số 1. Hàng năm, qua rà soát hiện trạng Công ty đã sửa chữa, nạo vét tuyến kênh chính đảm bảo cấp nước về đầu bãi tưới. Hiện tại nước từ bể cuối tuyến ống cấp cho bãi tưới số 2 giáp địa phận bản Chảy bằng kênh đất hiện có chiều dài 1.600m. Thực tế công trình thủy lợi Mò Phìn chỉ cấp nước sản xuất lúa vụ Mùa và tuyến kênh đất dài 1.600m vẫn đủ khả năng dẫn nước về bãi tưới, đầu vụ sản xuất do làm đất với nhu cầu cấp nước lớn và tập chung nên có một số thời điểm chưa chủ động do tuyến kênh đất kéo dài, thấm thấu.

Để đầu tư đồng bộ theo kiến nghị cử tri cần nhu cầu kinh phí lớn, trong khi đó nguồn kinh phí của địa phương còn hạn chế nên trước mắt chưa thể sửa chữa đồng bộ theo kiến nghị của cử tri. Tiếp thu ý kiến của cử tri UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các ngành tham mưu, rà soát và triển khai khi bố trí được nguồn vốn.

2.2. Cử tri xã Can Hồ: Kiến nghị UBND tỉnh có ý kiến với Công ty Thủy điện Lai Châu thực hiện nghiêm túc việc thông báo thời gian xả nước, đảm bảo đủ thời gian để tạo điều kiện cho các hộ nuôi cá lồng di chuyển lồng cá. Hiện nay, có

tình trạng, một số hộ không kịp di chuyển lồng cá xuôi theo lòng hồ khi công ty Thủy điện xả nước, khiến cá bị chết hết, thiệt hại kinh tế các hộ gia đình.

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

Việc vận hành hồ chứa thủy điện Lai Châu được Công ty thủy điện Sơn La thực hiện theo quy trình vận hành hồ chứa được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 740/QĐ-TTg ngày 17/6/2019. Trong quá trình vận hành, Công ty thủy điện Sơn La đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan, chính quyền các cấp trong công tác thông tin vận hành của công trình, hằng năm, Công ty thủy điện Sơn La đều có văn bản Thông báo về việc chế độ vận hành hồ chứa thủy điện Lai Châu và được UBND huyện triển khai kịp thời đến UBND các xã, thị trấn để thông báo đến nhân dân địa phương vùng hạ du biết và có phương án đảm bảo an toàn, không bị ảnh hưởng lớn đến việc sản xuất, chăn nuôi trên vùng đất bán ngập và nuôi cá lồng trên lòng hồ thủy điện của nhân dân (riêng 6 tháng đầu năm 2023, Công ty đã có 02 văn bản thông chế độ vận hành hồ chứa thủy điện Lai Châu, Sơn La năm 2023 (*Văn bản số 628/TĐSL-KTAT ngày 04 tháng 4 năm 2023; số 1096/TĐSL-KTAT ngày 07 tháng 6 năm 2023*).

Để đảm bảo an toàn cho người và tài sản của nhân dân trong quá trình vận hành công trình, UBND tỉnh yêu cầu UBND các huyện: Mường Tè, Nậm Nhùn, Sìn Hồ phối hợp chặt chẽ với Công ty thủy điện Sơn La trong công tác nắm bắt thông tin và thông báo kịp thời đến nhân dân địa phương nghiêm túc triển khai các giải pháp theo kiến nghị của Công ty thủy điện Sơn La.

2.3. *Cử tri xã Pa Ủ*: Kiến nghị UBND tỉnh bố trí kinh phí xây nhà công vụ cho cán bộ trạm y tế xã.

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

Hiện nay, Trạm Y tế xã Pa Ủ, huyện Mường Tè được đầu tư xây dựng từ năm 2019 và đã nâng cấp, cải tạo, sửa chữa vào năm 2022. Đối với hạng mục nhà công vụ cho cán bộ Trạm Y tế, theo Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến 2030 không có nhà công vụ cho cán bộ y tế. Tuy nhiên, theo đề nghị của cử tri, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Y tế chủ trì phối hợp cùng Ủy ban nhân dân huyện Mường Tè nghiên cứu sự cần thiết, hiệu quả của việc đầu tư, xác định tổng vốn đầu tư, báo cáo UBND tỉnh xem xét theo thứ tự ưu tiên đầu tư và khả năng cân đối các nguồn vốn của Tỉnh.

2.4. *Cử tri xã Mường Tè*: Kiến nghị UBND tỉnh xem xét lại chủ trương đầu tư Dự án Thủy điện Nậm Cùm 6. Dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương

đầu tư tại bản Giảng, xã Mường Tè, tuy nhiên hiện nay cử tri 4 bản (Bản Bó, Bản Nậm Cùm, Bản Giảng, Bản Nậm Cùm 2) không nhất trí với chủ trương đầu tư Thủy điện Nậm Cùm 6 vì sẽ làm ảnh hưởng đến nguồn nước tưới tiêu của 179 ha lúa hai vụ của Nhân dân.

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

Dự án thủy điện Nậm Cùm 6 được Bộ Công Thương phê duyệt quy hoạch tại Quyết định số 11383/QĐ-BCT ngày 16/12/2014 và được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 24/8/2020. Trong quá trình lập quy hoạch và chấp thuận chủ trương đầu tư, nhà đầu tư đã phối hợp với UBND huyện Mường Tè, UBND xã Mường Tè tham vấn ý kiến của đối tượng bị ảnh hưởng và nhận được sự đồng thuận của người dân.

Trong quyết định chủ trương đầu tư, UBND tỉnh đã yêu cầu Nhà đầu tư không làm ảnh hưởng đến nước sinh hoạt, nước sản xuất nông nghiệp, phải có phương án đảm bảo và ưu tiên nước cho công trình thủy lợi Nậm Ma Nội phục vụ tưới tiêu 179 ha ruộng 2 vụ. Trong quá trình triển khai dự án, Nhà đầu tư phải phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành liên quan, UBND huyện Mường Tè, chính quyền xã Mường Tè trong việc đảm bảo nước sản xuất cho nhân dân, trường hợp bị ảnh hưởng phải dừng thi công dự án và đền bù các thiệt hại do quá trình xây dựng công trình gây ra (nếu có). UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành chuyên môn, UBND huyện Mường Tè kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện dự án đảm bảo theo quy định, không ảnh hưởng đến sinh hoạt và sản xuất của nhân dân.

3. Cử tri huyện Phong Thổ

3.1. Cử tri xã Khổng Lào: Kiến nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo Công ty Điện lực Lai Châu (Chủ đầu tư công trình: Giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng và mở rộng cải tạo đường dây 0,4kv cho các TBA khu vực huyện Phong Thổ năm 2023) thanh toán dứt điểm tiền đền bù giải tỏa cho các hộ dân của xã Khổng Lào bị ảnh hưởng hoa màu và đất sản xuất do thi công công trình trên. Đồng thời, yêu cầu trước khi khảo sát tuyến, lên phương án đền bù, thi công thực hiện phải thông tin cho cấp ủy, chính quyền địa phương xã biết và thông báo đến các hộ dân bị ảnh hưởng. Tránh tình trạng cấp ủy, chính quyền địa phương xã và các hộ dân bị ảnh hưởng không biết, hồ sơ thủ tục chưa đầy đủ nhưng chủ đầu tư đã tự ý thi công xây dựng.

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

Dự án Giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng và mở rộng phạm vi cấp điện cho các TBA khu vực huyện Phong Thổ năm 2022 được Công ty

Điện lực Lai Châu triển khai thực hiện đầu tư trong năm 2022. Trong quá trình triển khai đầu tư xây dựng công trình, Công ty Điện lực Lai Châu đã phối hợp UBND huyện Phong Thổ, chính quyền địa phương UBND các xã có dự án đi qua, đã thỏa thuận hướng tuyến theo Biên bản ngày 04/10/2021 và báo cáo về kế hoạch triển khai thi công theo Công văn số 3828/PCLC-ĐT ngày 25/11/2021.

Công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, giải phóng mặt bằng xây dựng công trình đến nay đã thực hiện chi trả cho các hộ dân bị ảnh hưởng theo phương án tạm tính được 5/6 Bản thuộc các xã Không Lào, Đào San, Vàng Ma Chải. Hiện nay xã Không Lào còn có gia đình ông Tao Văn Lữ chưa nhất trí với phương án đền bù theo đơn giá hiện hành của Nhà nước (có Biên bản làm việc ngày 29/5/2023), do vậy Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Phong Thổ chưa có cơ sở hoàn thiện phương án đền bù trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Công ty Điện lực Lai Châu phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Phong Thổ và các bên có liên quan hoàn thiện phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, giải phóng mặt bằng xây dựng công trình theo quy định. Sau khi có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền theo quy định, Công ty Điện lực Lai Châu sẽ thực hiện chi trả đầy đủ tiền bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân.

3.2. Cử tri xã Ma Li Pho:

- Đề nghị Công ty Cổ phần Nước sạch Lai Châu chuyển vị trí đầu mỗi hút nước sông để xử lý thành nước sạch cung cấp cho Nhân dân bản Pa Nậm Cúm sử dụng để đảm bảo nước hợp vệ sinh. Hiện nay cửa cống xả thải của khu dân cư và đầu mỗi hút nước nằm cùng địa điểm, không đảm bảo vệ sinh, ảnh hưởng đến sức khỏe, đời sống sinh hoạt của người dân.

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

Đầu ống hút nước tại sông Nậm Na của Trạm bơm nước thô thuộc hệ thống cấp nước Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng được lắp đặt tại vị trí cách cống xả thải của khu dân cư 25m về phía thượng lưu. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của mưa lũ làm ống hút nước của trạm bơm bị trôi xuống gần vị trí cửa cống xả thải của khu dân cư. Sau khi nhận được thông tin, Công ty Cổ phần nước sạch Lai Châu đã sửa chữa khắc phục sự cố, đảm bảo cấp nước an toàn từ ngày 27/6/2023.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Chủ đầu tư xây dựng công trình kè bờ sông khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng và xây dựng công trình tuyến đường tuần tra biên giới Ma Ly Pho - Vàng Ma Chải huyện Phong Thổ cung cấp hồ sơ dự án cho

UBND xã đề nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giải quyết vướng mắc phát sinh trong quá trình thi công dự án. Xã đã có kiến nghị với đơn vị chủ đầu tư nhưng không có ý kiến phản hồi về việc cung cấp hồ sơ công trình trên địa bàn.

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

UBND tỉnh đã chỉ đạo Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh yêu cầu Ban quản lý dự án liên hệ làm việc với UBND xã Ma Ly Pho về nội dung hồ sơ mà xã cần cung cấp và phô tô ccopy 01 bộ hồ sơ chuyển cho UBND xã Ma Ly Pho xong trước ngày 10/7/2023.

4. Cử tri bản Cẩm Trung 2, xã Mường Than, huyện Than Uyên: Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông Vận tải báo cáo Cục Đường bộ Việt Nam bố trí vốn nâng cấp cống thoát nước qua Quốc lộ 32 đoạn chân dốc bản Cẩm Trung 2 và hệ thống rãnh thoát nước dọc Quốc lộ 32 đoạn từ đỉnh dốc Cẩm Trung đến nhà ông Toán, khoảng 100m để đảm bảo thoát nước kịp thời khi mưa to tạo điều kiện cho người dân đi lại thuận tiện.

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

Theo kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông Vận tải phối hợp UBND xã Mường Than kiểm tra hiện trường, cụ thể:

Vị trí cống thoát nước chân dốc bản Cẩm Trung 2 thuộc lý trình Km346+820/QL.32, cống nằm tại vị trí đường cong lõm, thuộc giai đoạn nâng cấp quốc lộ 32 năm 2009, cống chìm sâu, chiều sâu từ mặt đường tới đỉnh cống trên 1m, khả năng thoát nước của cống bị hạn chế và dễ bị bồi lấp do phía hạ lưu cống là mương nước dài trên địa hình tương đối bằng phẳng, đây cũng là cống phục vụ lấy nước sản xuất nông nghiệp của các hộ dân. Sở Giao thông Vận tải đã chỉ đạo nhà thầu quản lý, bảo dưỡng thường xuyên, thực hiện thường xuyên nạo vét toàn bộ lòng cống để tăng cường khả năng thoát nước.

Qua theo dõi của đơn vị trực tiếp quản lý tuyến đường và thông tin của người dân sống 2 bên thượng, hạ lưu cống, trong vòng 02 năm trở lại đây tại vị trí cống không xuất hiện ngập úng. Để có cơ sở báo cáo Cục Đường bộ Việt Nam xem xét sự cần thiết phải khắc phục, sửa chữa, Sở Giao Thông Vận tải đã chỉ đạo nhà thầu quản lý, bảo trì đường bộ thường xuyên khơi thông lòng cống và theo dõi trong mùa mưa lũ, kịp thời cung cấp hình ảnh nếu có xuất hiện ngập úng. Đối với hệ thống rãnh thoát nước dọc QL.32 đoạn từ đỉnh dốc Cẩm Trung đến nhà ông Toán (Km347 đến Km347+180, dài khoảng 180m): Hiện trạng đoạn bên trái tuyến hướng Than Uyên - Tân Uyên đã được gia cố rãnh hộp có tám đan , bên phải tuyến còn khoảng 180m khu vực đỉnh dốc chưa được gia cố. Do đây là khu vực đỉnh dốc nên nước mưa thoát tự nhiên trên nền mặt đường xuống chân dốc và một phần sang bên phải tuyến vào nhà dân.

Theo kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Giao thông Vận tải báo cáo Cục ĐBVN xem xét, đưa vào kế hoạch bảo trì đường bộ năm 2025 (*Hàng năm, Cục ĐBVN sẽ thành lập đoàn kiểm tra hiện trường, tổ chức rà soát kế hoạch của năm tiếp theo vào đầu quý II; đến nay kế hoạch bảo trì năm 2024 Cục ĐBVN đã trình Bộ GTVT xem xét, phê duyệt để triển khai thực hiện*).

5. Cử tri xã Bản Bo, huyện Tam Đường: Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông Vận tải báo cáo Cục Đường bộ Việt Nam bố trí vốn làm công hợp thoát nước hai bên đường Quốc lộ 32 (dài khoảng 01 km) đoạn đi qua bản Hưng Phong, xã Bản Bo. Hiện nay, đoạn đường trên không có công thoát nước, thường xuyên xảy ra ngập úng khi có mưa to, ảnh hưởng đến sinh hoạt và kinh doanh của các hộ dân sinh sống dọc hai bên đường và đi lại của Nhân dân.

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

Theo kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông Vận tải phối hợp UBND xã Bản Bo kiểm tra hiện trường, cụ thể:

Theo kiến nghị của cử tri, đoạn tuyến qua bản Hưng Phong, xã Bản Bo thuộc lý trình từ Km398+100 - Km399+700/QL.32, hệ thống thoát nước cơ bản đã được đầu tư. Đoạn từ Km398+100 - Km399+230 phía bên trái và bên phải tuyến đã có hệ thống rãnh dọc bằng rãnh hộp khẩu độ (60x60)cm; đoạn Km399+230 - Km399+700 phía bên phải tuyến hiện trạng có rãnh hình thang BTXM khẩu độ (1x0,4x0,4)m, phía bên trái tuyến một số đoạn là rãnh đất; công thoát nước ngang đường tại lý trình Km399+680 là cống tròn D100. Đoạn tuyến từ Km399+230 - Km399+700 hai bên là lưu vực đồi chè có nhiều khe, vào mùa mưa nước từ các khe đổ dồn về nền, mặt đường với lưu lượng lớn. Khi mưa lớn, rãnh dọc hình thang có khẩu độ nhỏ và địa hình phía hạ lưu bằng phẳng, độ dốc nhỏ không thoát nước kịp nên thường xuyên ngập úng, nước chảy tràn mặt đường, đặc biệt tại vị trí đoạn đường lên trụ sở Ủy ban nhân dân xã Bản Bo, trường mầm non và trường trung học cơ sở xã Bản Bo tại Km399+400.

Trên cơ sở thực trạng đoạn tuyến, UBND tỉnh sẽ giao Sở Giao thông Vận tải nghiên cứu giải pháp khắc phục sửa chữa, báo cáo Cục Đường bộ Việt Nam xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư sửa chữa hệ thống thoát nước tại đoạn tuyến nêu trên.

6. Cử tri bản Hô Bon, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên: Đề nghị UBND tỉnh sớm thu hồi diện tích đất đã giao cho Công ty Minh Sơn trồng rừng nhưng không hiệu quả để giao lại cho Nhân dân sản xuất.

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

UBND tỉnh đã ban hành các Văn bản¹ chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát, tham mưu giải quyết các nội dung liên quan đến dự án đầu tư trồng rừng sản xuất của Công ty Cổ phần Minh Sơn đảm bảo quy định pháp luật. Hiện nay các cơ quan đang rà soát hồ sơ, đồng thời đang tiếp tục giải quyết kiến nghị, vướng mắc của Công ty Cổ phần Minh Sơn. Sau khi có kết quả UBND tỉnh sẽ tiến hành thực hiện công tác điều chỉnh hoặc thu hồi theo quy định.

II. VỀ CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH

1. Cử tri xã Tá Bạ, huyện Mường Tè: Đề nghị UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh điều chỉnh điều kiện hỗ trợ chuồng trại chăn nuôi (phần b, mục 5.6 của Nghị quyết 07/2021/NQ-HĐND ngày 22/3/2021 của HĐND tỉnh) theo hướng giảm quy mô tối thiểu số lượng (Trâu, Bò, Lợn, Dê) để Nhân dân được tiếp cận chính sách hỗ trợ của Nghị quyết, hiện nay với quy mô số lượng như vậy trên địa bàn xã là rất khó thực hiện.

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

Chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh nhằm thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/02/2021 của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, với mục tiêu chuyển đổi hình thức sản xuất quy mô nhỏ sang thâm canh, sản xuất hàng hóa quy mô lớn, gắn với ứng dụng khoa học kỹ thuật, an toàn vệ sinh thực phẩm và bảo vệ môi trường, tạo chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp có giá trị, thương hiệu. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn về tư duy, phương thức tổ chức theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung quy mô lớn. Do vậy, điều kiện hỗ trợ chuồng trại chăn nuôi được quy định tại nghị quyết (cơ sở chăn nuôi có quy mô tối thiểu: Đại gia súc (trâu, bò, ngựa) 15 con; Lợn thịt 50 con, dê 50 con; gia súc khác là 300 con.) nhằm bảo đảm quy mô sản xuất tập trung đủ lớn theo mục tiêu Nghị quyết đề ra.

Trường hợp đối tượng thụ hưởng chưa đáp ứng được các điều kiện theo quy định của Nghị quyết mà có định hướng hoặc có nhu cầu mở rộng phát triển chăn nuôi theo hướng hàng hóa tập trung, có thể liên kết thành lập Hợp tác xã, Tổ hợp tác hoặc Nhóm hộ tại cộng đồng dân cư, nhằm đáp ứng được các điều kiện quy định của Nghị quyết, để được hưởng chính sách hỗ trợ về chuồng trại theo Nghị quyết 07/2021/NQ-HĐND. Hoặc đề xuất được hỗ trợ theo chính sách thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia khi bảo đảm là đối tượng thụ hưởng chương trình.

2. Cử tri xã Mường Than, huyện Than Uyên: Đề nghị UBND tỉnh tổ chức xét thăng hạng (từ hạng III lên hạng II; từ hạng II lên hạng I) đối với các giáo

¹ Công văn số 2858/UBND-KTN ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ rà soát, củng cố hồ sơ tài liệu điều chỉnh dự án đầu tư, thu hồi diện tích đất trồng rừng của Công ty Cổ phần Minh Sơn; Công văn số 3865/UBND-KTN ngày 19/11/2021 của UBND tỉnh và Công văn số 4465/UBND-KTN ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về việc tiếp tục rà soát, tham mưu điều chỉnh diện tích thuê đất của Công ty Cổ phần Minh Sơn.

viên đủ các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 01, 02, 03 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

Tại khoản 1 Điều Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức quy định: “*Việc thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và phù hợp với cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt*”.

Ngày 14/4/2023, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư số 08/2023/TTBGDDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập, trong đó sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập có hiệu lực từ 30/5/2023.

UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1405/UBND-TH ngày 18/4/2023 về việc triển khai thực hiện Thông tư số 08/2023/TTBGDDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ đã ban hành Công văn số 784/SNV-TCBC ngày 13/6/2023 về việc rà soát Giáo viên đủ điều kiện bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp giáo viên hạng II. Để tổ chức xét thăng hạng giáo viên từ hạng III lên hạng II, từ hạng II lên hạng I phải thực hiện bổ nhiệm, xếp lương giáo viên vào hạng chức danh nghề nghiệp theo tiêu chuẩn tại Thông tư số 08/2023/TTBGDDĐT.

Sau khi thực hiện bổ nhiệm, xếp lương giáo viên vào hạng chức danh nghề nghiệp theo tiêu chuẩn tại Thông tư số 08/2023/TTBGDDĐT; Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thành phố trên cơ sở đề án vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị, thực hiện rà soát, lập danh sách đề nghị thăng hạng II, I gửi Sở Nội vụ tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh đề án tổ chức thăng hạng giáo viên từ hạng III lên hạng II; xét cử viên chức xét thăng hạng từ hạng II lên hạng I (nếu có văn bản thu hồ sơ của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

3. Cử tri các xã Hồ Thầu, Bản Hon, Tả Lèng, huyện Tam Đường; xã Mường So, huyện Phong Thổ kiến nghị:

Một số nội dung hỗ trợ tại Điều 10 và Điều 11 Quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 kèm theo Nghị quyết số

59/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh có mức hỗ trợ tối đa không quá 70% tổng dự toán, phần còn lại 30% là đối ứng của địa phương, gia đình. Đến thời điểm hiện tại, một số dự án đã được triển khai nhưng gặp vướng mắc do phần đối ứng chủ yếu từ việc hiến đất và góp công lao động của Nhân dân. Trong khi các hạng mục của dự án đều không có nhu cầu lớn về đất và yêu cầu kỹ thuật cao nên tỷ lệ đối ứng không thể đạt được 30%. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh sửa đổi Điều 10, Điều 11 Nghị quyết số 59/2021/NQ-HĐND theo hướng tăng mức hỗ trợ tối đa từ 70% lên 95% tương tự mức hỗ trợ tối đa của Chương trình mục tiêu Quốc gia về phát triển kinh tế, xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi để đảm bảo triển khai thực hiện Nghị quyết sớm đi vào cuộc sống và phù hợp với thực tiễn của địa phương.

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh đã báo cáo Tỉnh uỷ xin chủ trương tại Báo cáo sơ kết 2,5 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 17/02/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Sau khi có chủ trương của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh sẽ trình HĐND tỉnh điều chỉnh định mức hỗ trợ cho tương đồng với định mức hỗ trợ của Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

4. Cử tri Trạm Y tế xã Mừng Mô, huyện Nậm Nhùn:

Đề nghị UBND tỉnh xem xét, bổ sung biên chế cán bộ Y tế cho các xã đảm bảo theo biên chế được giao; xem xét, kiến nghị cơ quan chức năng mức phụ cấp trách nhiệm cho Trưởng, Phó trạm y tế các xã.

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

Thực hiện Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026, trong đó giai đoạn 2021 - 2026, toàn hệ thống chính trị tinh giản ít nhất 5% biên chế cán bộ, công chức và ít nhất 10% biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước tương đương với 94 biên chế cán bộ, công chức và 1.548 biên chế viên chức. Mặt khác, năm 2023 UBND tỉnh đã giao biên chế sự nghiệp y tế là 2.761 biên chế, do vậy đề nghị Sở Y tế trên cơ sở số biên chế được giao và căn cứ vào tình hình thực tiễn của từng đơn vị, phân bổ cho các đơn vị trực thuộc để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Về kiến nghị cơ quan chức năng mức phụ cấp trách nhiệm cho Trưởng, Phó trạm y tế các xã: Theo quy định tại Thông tư số 23/2005/TT-BYT ngày 25/8/2005 của Bộ Y tế hướng dẫn xếp hạng các đơn vị sự nghiệp y tế. Đối với Trưởng trạm, Phó trưởng trạm y tế các xã, phường, thị trấn đã được chi trả phụ cấp chức vụ lãnh đạo hàng tháng theo quy định tại điểm D, mục II Thông tư số

23/2005/TT-BYT ngày 25/8/2005 của Bộ trưởng Bộ Y tế, với mức phụ cấp Trưởng trạm y tế xã, phường, thị trấn là 0,2; Phó trưởng trạm y tế xã, phường, thị trấn là 0,15 mức lương cơ sở.

5. Cử tri huyện Phong Thổ

- *Cử tri xã Ma Ly Pho*: Kiến nghị UBND tỉnh xem xét, giảm mức thu lệ phí xe chở hàng nông sản tạm nhập tái xuất qua cửa khẩu Ma Lù Thàng. Hiện nay, tại cửa khẩu Ma Lù Thàng đang thu 4.000.000 đồng/01 xe Container 40 fit; trong khi đó Cửa khẩu Lào Cai chỉ thu 800 nghìn đồng/01 xe Container 40 fit.

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

Để đánh giá việc áp dụng phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu đã được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành tại Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 8 năm 2021 đề đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, góp phần thu hút các doanh nghiệp tham gia hoạt động xuất nhập khẩu qua cửa khẩu Ma Lù Thàng, UBND tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế và các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất trên cơ sở phân tích, tham khảo quy định tại một số cửa khẩu trong khu vực (chỉ đạo tại Thông báo số 131/TB-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2022).

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tài chính đã tổ chức đánh giá, phân tích, tham khảo các tỉnh Lào Cai, Hà Giang, Sơn La, Điện Biên và cho thấy: Mức thu phí của tỉnh Lai Châu đang thấp hơn mức thu phí của các tỉnh từ 15 - 50%. Cụ thể đối với mức thu phí cử tri kiến nghị như sau:

- Mức thu phí của tỉnh Lào Cai: *“Đối với xe vận chuyển các loại hàng hóa xuất nhập khẩu khác; trong đó, quy định mức thu phí: Xe container 40 fit là: 800.000 đồng/lần/xe”*. Mức thu phí của tỉnh Lai Châu: *“Đối với phương tiện vận tải chở hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu: Xe ô tô có trọng tải từ 18 tấn chở lên; xe trở hàng bằng container 40 fit là: 600.000 đồng/xe/lần ra vào”*. Như vậy mức thu của tỉnh Lai Châu là thấp hơn mức thu của tỉnh Lào Cai.

- Về mức thu: *“Xe ô tô có tải trọng từ 18 tấn trở lên; xe chở hàng bằng container 40 fit: 4.000.000 đồng/xe/lần ra vào”* là quy định đối với *“Phương tiện vận tải chở hàng hóa tạm nhập tái xuất, hàng hóa tạm xuất tái nhập, hàng hóa chuyển khẩu, hàng hóa quá cảnh, hàng hóa chuyển cảng (Xuất, nhập khẩu hàng hóa qua cửa khẩu)”*, không áp dụng thu đối với phương tiện vận tải chở hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu. Đối với phương tiện chở mặt hàng này hiện tại tỉnh Lào Cai đang thu 6.000.000 đồng/xe/lần ra vào (cao hơn của tỉnh Lai Châu).

Như vậy, mức thu phí của tỉnh Lai Châu đã bảo đảm sự tương đồng giữa các địa phương. Trong thời gian tới, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tiếp tục rà soát, đánh giá việc triển khai thực hiện thu phí và đánh giá các hoạt động thu phí tại cửa khẩu để tham mưu ban hành mức thu phí đảm bảo theo quy định hiện hành; đảm bảo công bằng, minh bạch và bình đẳng về quyền và nghĩa vụ của người dân.

- *Cử tri xã Mường So*: Đề nghị UBND tỉnh ban hành đơn giá dịch vụ thu gom xử lý rác thải, hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước đối với khu vực nông thôn, các xã đã đạt nông thôn mới, các xã có chợ phiên để đảm bảo việc thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn các xã trên đạt hiệu quả (hỗ trợ về phương tiện vận chuyển rác thải).

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu quy định giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh để thay thế Quyết định số 53/2017/QĐ-UBND ngày 28/9/2017 của UBND tỉnh. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện còn có khó khăn, vướng mắc như Bộ Tài nguyên và Môi trường chưa ban hành hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt; quy định định mức kinh tế, kỹ thuật về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy định tại khoản 5 Điều 79 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường có Văn bản gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị về việc hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt, ban hành định mức kinh tế kỹ thuật về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt làm căn cứ để thực hiện. Sau khi có hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường UBND tỉnh sẽ ban hành Văn bản quy định triển khai thực hiện.

III. VỀ LĨNH VỰC KHÁC

Cử tri xã Nậm Khao, huyện Mường Tè: Đề nghị UBND tỉnh xem xét chỉ đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh sớm chi trả hết bồi thường cho 08 hộ dân có diện tích bị thu hồi, ảnh hưởng để giải phóng mặt bằng dự án xây dựng thao trường trên địa bàn xã.

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan sớm thực hiện việc chi trả tiền bồi thường giải phóng mặt bằng cho các hộ dân trước ngày 31/12/2023.

B. VỀ GIẢI QUYẾT VÀ TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI THEO BÁO CÁO SỐ 601/BC-MTTQ-BTT NGÀY 20/6/2023 CỦA BAN THƯỜNG TRỰC UBMTTQ TỈNH (Đối với các kiến nghị của cử tri trùng với kiến nghị của HĐND tỉnh đã được UBND tỉnh trả lời tại phần A của Báo cáo này)

I. VỀ ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG, HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT

1. Cử tri huyện Mường Tè

- **Cử tri xã Nậm Khao:** Đề nghị UBND tỉnh xem xét, khảo sát mở rộng đoạn đường (khoảng 1km) từ trung tâm xã Nậm Khao lên xã Tà Tổng bị nhỏ, hẹp và dốc, để thuận tiện cho việc đi lại của nhân dân.

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông Vận tải phối hợp UBND xã Nậm Khao kiểm tra hiện trường, cụ thể:

Tuyến đường Nậm Khao - Tà Tổng - Mường Nhé được đưa vào khai thác sử dụng năm 2015, mặt đường đá dăm láng nhựa quy mô đường cấp giao thông A nông thôn. Tại thời điểm hiện tại tuyến đường vẫn đang khai thác bình thường. Đoạn tuyến từ Km2+400-Km3+200 đoạn qua trung tâm xã Nậm Khao là khu vực tập trung đông dân cư và trường học, trụ sở các cơ quan của xã. Đoạn tuyến có kết cấu mặt đường đá dăm láng nhựa Bm = 3,5m, lề đất hai bên, mỗi bên rộng 1m, rãnh thoát nước dọc được gia cố hai bên bằng BTXM hình thang (bên phải tuyến từ Km2+400 - Km3+200, bên trái tuyến từ Km2+400 - Km2+680).

Trong quá trình quản lý, khai thác đoạn tuyến được bảo dưỡng sửa chữa thường xuyên đảm bảo êm thuận, thoát nước tốt. Hiện nay, tuyến Nậm Khao - Tà Tổng - Mường đoạn qua địa phận xã Nậm Khao có lưu lượng giao thông khá cao, nhiều xe tải trọng lớn chở vật liệu xây dựng thường xuyên chạy qua khu vực đông dân cư tiềm ẩn nguy cơ tai nạn giao thông. Do đó, để nâng cao an toàn giao thông, khả năng khai thác của tuyến đường khu vực qua trung tâm xã Nậm Khao, trong thời gian tới khi cân đối được nguồn kinh phí UBND tỉnh sẽ ưu tiên bố trí nguồn vốn để thực hiện nội dung này theo kiến nghị của cử tri.

- Cử tri xã Ka Lăng:

+ Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Công ty Điện lực Lai Châu đầu tư kéo điện lưới Quốc gia từ tổ công tác biên phòng đến hết khu dân cư bản Lé Ma đi theo đường vào Mốc 18.

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

Khu dân cư bản Lé Ma đã được cấp điện lưới Quốc gia, tuy nhiên có một nhóm hộ dân do tách hộ, từ tổ công tác đồn biên phòng đến hết khu dân cư bản Lé Ma đi theo đường vào Mốc 18 có 10 hộ dân chuyển đến nơi ở mới nằm xa đường dây hạ thế, trong đó có 05 hộ đã có điện, 03 hộ đang dùng nhờ điện, 02 hộ chưa có điện. Khoảng cách từ vị trí cột lắp công tơ điện tới hộ gia đình có điện khoảng 305m. Khoảng cách từ hộ đã có điện đến hộ chưa có điện xa nhất khoảng 400m. Theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 46 luật Điện lực: Đường dây sau công tơ là tài sản của khách hàng do khách hàng đầu tư và bảo quản. Do

đó với kiến nghị này, UBND tỉnh Lai Châu đã chỉ đạo UBND huyện Mường Tè tại Công văn số 1178/UBND-KTN ngày 04/4/2023 “rà soát các điểm dân cư mới thành lập do chia tách hộ chưa được cấp điện để huy động, bố trí các nguồn lực đầu tư lưới điện cho nhân dân; đối với các khu vực có ít hộ dân sinh sống, tăng cường tuyên truyền vận động người dân tự bố trí kinh phí kéo điện từ sau công tơ về nhà” và yêu cầu Công ty Điện lực Lai Châu sẽ hỗ trợ tư vấn kỹ thuật để đảm bảo kỹ thuật, an toàn điện.

+ Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, đầu tư san ủi mặt bằng để bố trí, sắp xếp giãn dân cư bản Lò Ma, hiện nay dân bản ngày càng phát triển, dân số ngày càng tăng, do vậy không có đất để làm nhà khi tách hộ, tách khẩu.

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

Danh mục sắp xếp giãn dân cư bản Lò Ma là danh mục mới chưa được UBND huyện Mường Tè đề xuất giai đoạn 2021 -2030 (Tại báo cáo rà soát 620/BC-SNN ngày 31/3/2023, huyện chưa có đề xuất danh mục). Mặt khác do Chương trình Bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh nhu cầu lớn, trong khi nguồn lực của tỉnh còn hạn hẹp, ưu tiên các dự án bố trí dân cư thật sự cấp bách trước. Do vậy đối với việc giãn dân cư bản Lò Ma, UBND tỉnh yêu cầu UBND huyện Mường Tè xem xét, giao bộ phận chuyên môn kiểm tra thực tế, có báo cáo nêu rõ lý do giãn dân (làm rõ có thuộc đối tượng đặc biệt khó khăn, thiếu đất ở, thiếu hạ tầng...), lên phương án đề xuất bổ sung vào giai đoạn 2021-2030 để khi đảm bảo điều kiện, nguồn lực triển khai thực hiện. UBND huyện Mường Tè có thể nghiên cứu áp dụng chính sách hỗ trợ đất ở thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Cử tri xã Pa Ủ: Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành tỉnh xem xét, bố trí vốn xây dựng phòng phát thuốc Methadone.

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

Về xây dựng phòng phát thuốc Methadone: Hiện tại Trung tâm Y tế huyện Mường Tè đã bố trí phòng phát thuốc Methadone tại Trạm Y tế xã Pa Ủ từ tháng 3 năm 2023.

- **Cử tri xã Pa Vệ Sủ:** Đề nghị UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí sắp xếp ổn định dân cư các bản có nguy cơ sạt lở, trên địa bàn huyện nói chung, xã Pa Vệ Sủ nói riêng (bản Sà Phìn, bản Phí Chi A).

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

Đối với bản Sà Phìn, huyện Mường Tè đã có phương án bố trí (UBND xã đã làm việc với Công ty Thủy điện tư nhân Hoàng Hiệp; Công ty thủy điện sẽ hỗ trợ các hộ dân làm mặt bằng, mở đường đến nơi ở mới; kinh phí di chuyển do

UBND huyện bố trí), hiện nay các cơ quan chuyên môn huyện đang phối hợp với UBND xã, công ty Thủy điện tư nhân Hoàng Hiệp để chuẩn bị các bước triển khai thực hiện.

Bản Phí Chi A hiện nay vẫn chưa tìm được mặt bằng phù hợp để bố trí ổn định dân cư lâu dài, do đặc thù địa hình núi cao hiểm trở khó khăn cho công tác quy hoạch mặt bằng. Do vậy đề nghị UBND huyện Mường Tè tiếp tục phối hợp với các cơ quan chuyên môn liên quan cùng với già làng, trưởng bản Phí Chi A khảo sát thống nhất lựa chọn điểm đến phù hợp, trong đó cần lưu ý điểm đến không thuộc loại đất rừng phòng hộ, loại đất phải chuyển đổi mục đích sử dụng phức tạp. Đồng thời đề xuất phương án triển khai thực hiện và báo cáo UBND tỉnh và các cơ quan liên quan.

2. Cử tri các huyện, thành phố:

- Các chế độ, chính sách hỗ trợ người dân đã tương đối kịp thời, tuy nhiên hiện nay, người dân tiếp cận với các chế độ, chính sách vẫn còn hạn chế, bên cạnh đó do biến đổi khí hậu, mưa nắng thất thường nên rất khó khăn trong việc bảo quản nông sản sau thu hoạch. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, đầu tư thiết bị để hỗ trợ nhân dân bảo quản nông sản sau thu hoạch.

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

Về chính sách hỗ trợ bảo quản nông sản của tỉnh đang được thực hiện theo Nghị quyết 07/2021/NQ-HĐND ngày 22/3/2021 của HĐND tỉnh nhằm hỗ trợ đầu tư máy móc, thiết bị chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản theo hướng tập trung. Nhà nước hỗ trợ 1 lần 60% kinh phí, không quá 2 tỷ đồng/dự án để mua máy móc, trang thiết bị, nhà xưởng để xử lý, bảo quản các sản phẩm nông, lâm, thủy sản. Đối tượng thụ hưởng có nhu cầu, có thể lập dự án đầu tư, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để được hỗ trợ. Ngoài ra, UBND các huyện, thành phố nghiên cứu áp dụng chính sách hỗ trợ công cụ, máy móc thiết bị chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

- Hiện nay, một số bể chứa gói vỏ thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng tại các huyện, thành phố đã đầy, người dân tự chôn lấp, đốt và vứt bỏ các vỏ bao gói thuốc trên nương, ruộng, do vậy nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chuyên môn nghiên cứu, lựa chọn địa điểm để xây dựng kho chứa tập kết các gói vỏ thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trong toàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Công văn số 1707/SNN-TT&BVTV ngày 24/8/2020 về việc thu gom, xử lý vỏ bao gói thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) sau sử dụng. Hàng năm đã tăng cường tuyên truyền, tập

huấn, thanh kiểm tra việc thu gom vỏ bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trên cây chè, lúa... Hiện nay các doanh nghiệp, hợp tác xã đã chủ động đầu tư 90 bể chứa vỏ gói thuốc BVTV, các huyện xây dựng 306 bể chứa vỏ gói thuốc BVTV (huyện Tân Uyên 55 bể; Tân Uyên 126 bể; Tam Đường 50 bể; Sìn Hồ 25 thùng nhựa composite; Phong Thổ 50 bể). Các bể chứa trên đã đầy chưa được vận chuyển, xử lý dẫn đến tình trạng người dân tiêu hủy bằng hình thức đốt, chôn lấp tại các bể chứa không đảm bảo theo quy định, có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường như cử tri phản ánh. UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo UBND các huyện, thành phố chủ động khảo sát, lựa chọn địa điểm phù hợp, bố trí kinh phí từ nguồn sự nghiệp môi trường hàng năm để xây dựng kho chứa vỏ gói thuốc BVTV sau sử dụng theo quy định tại Thông tư 05/2016/TTLT- BNNPTNT-BTNMT ngày 16/5/2016 của Liên bộ: Nông nghiệp và PTNT; Tài nguyên và Môi trường.

II. VỀ CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH

1. Cử tri huyện Phong Thổ

- Cử tri xã Ma Ly Pho:

+ Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh nâng mức hưởng bảo hiểm y tế khám chữa bệnh từ 80% lên 100% chi phí khám, chữa bệnh cho đối tượng là người có công với cách mạng.

Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời như sau:

Tại điểm a, khoản 1, Điều 14, Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế, quy định đối tượng người có công với cách mạng được hưởng 100% chi phí khám chữa bệnh khi đi khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

Trên đây là Báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ mười sáu HĐND tỉnh khóa XV, nhiệm kỳ 2021-2026, UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công ty Điện lực Lai Châu;
- V, C (tham mưu, đôn đốc);
- Lưu: VT, Thổ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Trọng Hải